

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG CHĂN NUÔI

Thị trường Gia súc tuần (30/7-5/8/2021)
19:20 06/08/2021

CÁC DIỄN BIẾN QUAN TRỌNG CỦA THỊ TRƯỜNG TUẦN 30/07-05/08/2021

<p>Thị trường Heo</p>	<p><i>Giá heo hơi</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Tại miền Bắc, do tác động của dịch Covid 19 tới chuỗi phân phối tại Hà Nội, sự không chắc chắn về nhu cầu tiêu thụ khi nhiều chợ bị đóng cửa/kiểm soát mạnh hơn người ra vào chợ, cộng với thị trường không tốt như kỳ vọng nên thương lái ưu tiên bắt heo nội vùng để có khả năng xử lý nhanh, thay vì bắt từ miền Trung, miền Nam đưa ra, giữ mặt bằng giá heo toàn miền tuần qua không có nhiều biến động, giữ quanh mức điều chỉnh từ đầu tuần, quanh 55-57.000 đồng/kg.- Tại miền Trung và miền Nam, tuần qua, lưu chuyển heo giữa các vùng dễ dàng hơn, giúp heo to có thể tiêu thụ được, giữ giá heo không bị giảm thêm, giao dịch quanh 53-56.000 đồng/kg.- Lưu chuyển heo Bắc-Trung-Nam: Tuần qua, thương lái miền Bắc có xu hướng ưu tiên đóng heo nội vùng hoặc heo từ khu vực Bắc miền Trung với giá 53-54.000 đồng/kg hoặc heo giá rẻ dưới 50.000 đồng/kg từ miền Nam còn heo từ Nam miền Trung ít đóng hơn do giá vẫn cao cùng hao hụt khi đi đường lớn. <p><i>Thương mại</i></p> <ul style="list-style-type: none">- Theo số liệu sơ bộ, trong tháng 7/2021 đã có 588 con heo cái giống được nhập về Việt Nam, trong đó chủ yếu là heo dòng ông bà. Toàn bộ số heo này được nhập về các cảng khu vực miền Nam.- Với thịt và phụ phẩm từ heo, lượng nhập khẩu về Việt Nam trong năm 2021 tính tới ngày 03/08 đạt gần 183.8 nghìn tấn, cao gấp gần 2 lần so với lũy kế cùng kỳ năm 2020.
<p>Thị trường Trâu/bò</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trong tuần từ 28/07-03/08 lượng trâu/bò sống nhập khẩu về Việt Nam giảm nhẹ so với tuần trước với trên 9.400 con chủ yếu từ Thái Lan và Úc. Với thị trường Úc, có tới trên 4.800 con bò được nhập về Việt Nam trong tuần qua cảng cá Hạ Long (Quảng Ninh) và cảng Vũng Áng (Hà Tĩnh), đưa tổng lượng bò sống nhập khẩu từ Thái Lan trong năm 2021 lũy kế tới ngày 03/08 đạt gần 118.800 con, chiếm 43% thị phần.- Với thịt trâu/bò đã qua giết mổ, trong tuần 28/07-03/08/2021, lượng nhập khẩu về Việt Nam tiếp tục giảm tới 16% so với tuần trước, ước đạt gần 1,06 nghìn tấn, nâng tổng lượng thịt trâu/bò nhập về Việt Nam trong năm 2021 lũy kế tới ngày 03/08 đạt gần 91,150 tấn, tăng tới 64% so với cùng kỳ năm 2020, tương ứng với lượng tăng trên 35,600 tấn thịt.

A. THỊ TRƯỜNG HEO HOI

1.1. THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

1.1.1. Giá cả và giao dịch nội địa

Tuần qua, thương lái miền Bắc có xu hướng ưu tiên đóng heo nội vùng hoặc heo từ khu vực Bắc miền Trung với giá 53-54.000 đồng/kg hoặc heo giá rẻ dưới 50.000 đồng/kg từ miền Nam còn heo từ Nam miền Trung ít đóng hơn do giá vẫn cao cùng hao hụt khi đi đường lớn.

Tại miền Bắc, ở ngày đầu tuần này, do việc vận chuyển heo giữa các tỉnh miền Bắc thuận tiện hơn, trong khi heo từ miền Trung và miền Nam chưa ra kịp, cộng với dịch diễn biến phức tạp tại nhiều vùng khiến dân ra mua thịt heo tích trữ nên giá heo miền Bắc tiếp tục nhích tăng, lên phổ biến 55-57.000 đồng/kg. Sang những ngày sau đó, do tác động của dịch Covid 19 tới chuỗi phân phối tại Hà Nội, sự không chắc chắn về nhu cầu tiêu thụ khi nhiều chợ bị đóng cửa/kiểm soát mạnh hơn người ra vào chợ, cộng với thị trường không tốt như kỳ vọng nên thương lái ưu tiên bắt heo nội vùng để có khả năng xử lý nhanh, thay vì bắt từ miền Trung, miền Nam đưa ra, giữ mặt bằng giá heo không có nhiều biến động, giữ quanh mức 55-57.000 đồng/kg. Cá biệt, một số vùng ít dịch có thể ra heo được giá 58-59.000 đồng/kg, nhưng mức này cũng không phổ biến, áp dụng cho heo đẹp, lượng bắt ít.

Tại miền Trung và miền Nam, ở ngày cuối tuần trước, nếu như giá heo miền Trung giảm còn dưới 55.000 đồng/kg do có thêm một số tỉnh tiến hành giãn cách xã hội theo chỉ thị 16 khiến tình hình tiêu thụ chậm; thì tại miền Nam, mặt bằng giá heo vẫn được giữ quanh 53-56.000 đồng/kg tùy vùng và tùy biểu. Tại miền Đông, heo biểu to từ các công ty có nhiều hơn do dịch bệnh diễn biến phức tạp khiến các lò mổ/chợ đầu mối vẫn đóng cửa. Mặc dù tiêu thụ thịt heo tại các siêu thị/cửa hàng bán lẻ rất tốt nhưng không đủ bù đắp cho sự sụt giảm của kênh tiêu thụ truyền thống, kéo lượng tiêu thụ chung có thể sụt giảm từ 30-40%. Sang đến tuần này, lưu chuyển heo giữa các vùng dễ dàng hơn, giúp heo to có thể tiêu thụ được, giữ giá heo không bị giảm thêm, giao dịch quanh 53-56.000 đồng/kg. Theo tin từ thương nhân, một số công ty áp dụng giá heo bán trại từ 51-52.000 đồng/kg để tạo lực hút, heo biểu to ra Bắc với lên xe giá 48-49.000 đồng/kg

Lưu chuyển heo giữa các vùng: Ở nửa cuối tuần, do lượng bán giảm nên thương lái miền Bắc ưu tiên đóng heo nội vùng hoặc heo từ khu vực Bắc miền Trung với giá 53-54.000 đồng/kg hoặc heo giá rẻ dưới 50.000 đồng/kg từ miền Nam còn heo từ Nam miền Trung ít đóng hơn do giá vẫn cao cùng hao hụt khi đi đường lớn. Sở dĩ như vậy là do các trạm tắm heo dọc đường đóng cửa hàng loạt. Với heo biểu to trên 130kg/con tại miền Nam, giá goap dịch thậm chí còn quanh 47.500-48.000 đồng/kg nhưng lượng heo đóng từ Nam ra Bắc không thực sự nhộn nhịp.

Bảng 1. Bảng giá heo hơi tại thị trường nội địa (VND/kg)

Khu vực	30/07	02/08	03/08	04/08	05/08	Bình quân tuần này	Thay đổi
----------------	--------------	--------------	--------------	--------------	--------------	---------------------------	-----------------

							Tuần trước	Tháng Trước	Năm trước
Heo công ty									
Đồng Nai	53,500- 56,500	53,500- 56,500	53,500- 56,500	51,500- 56,500	51,500- 56,500	54,600	-400	-6,900	- 26,400
Miền Trung	53,000- 57,000	53,000- 57,000	53,000- 57,000	53,000- 57,000	53,000- 57,000	54,800	-200	-5,700	- 26,200
Miền Bắc	56,000- 59,000	56,000- 59,000	56,000- 59,000	56,000- 59,000	56,000- 59,000	57,500	0	-5,500	- 22,500
Miền Tây	57,000	57,000	57,000	57,000	57,000	57,000	0	-5,000	- 24,000
Heo dân									
<i>Miền Bắc</i>									
Thái Bình	55,000- 58,000	55,000- 58,000	55,000- 58,000	56,000- 59,000	56,000- 59,000	56,900	2,800	-3,725	- 31,600
Bắc Giang	54,000- 57,000	54,000- 57,000	54,000- 57,000	55,000- 57,000	55,000- 57,000	55,700	1,000	-4,925	- 32,300
Hà Nội	55,000- 57,000	55,000- 57,000	55,000- 57,000	55,000- 57,000	55,000- 57,000	56,000	1,600	-5,125	- 32,250
<i>Miền Trung</i>									
Nghệ An	53,000- 55,000	53,000- 55,000	53,000- 55,000	53,000- 55,000	53,000- 55,000	54,000	-400	-5,500	
Bình Định	50,000- 54,000	50,000- 54,000	50,000- 54,000	50,000- 54,000	50,000- 54,000	52,000	- 1,200	-4,625	- 27,500
Đắc Lắc	52,000- 55,000	52,000- 55,000	52,000- 55,000	52,000- 55,000	52,000- 55,000	53,500	0	-3,500	- 26,375
<i>Miền Nam</i>									
Đồng Nai	50,000- 54,000	50,000- 54,000	50,000- 54,000	50,000- 54,000	50,000- 54,000	52,000	0	-6,125	- 31,625
Tiền Giang	53,000- 55,000	53,000- 55,000	53,000- 55,000	52,000- 54,000	52,000- 54,000	53,600	-400	-1,775	- 27,525
Bến Tre	52,000- 55,000	52,000- 55,000	52,000- 55,000	51,000- 54,000	51,000- 54,000	53,100	-400	-775	- 28,025

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Hình 1. Diễn biến giá heo hơi tại Đồng Nai, Thái Bình và Bến Tre từ 1/2020-05/08/2021(đồng/kg)



Nguồn: CSDL AgroMonitor

Bảng 2. Bảng giá heo giống tại thị trường nội địa (VND/kg)

Khu vực	Tuần này	Thay đổi giá		
		Tuần trước	Tháng trước	Năm trước
<i>Heo dân loại xách tai (VND/con)</i>				
Miền Bắc (6-7kg)	1,400,000 – 1,700,000	▼ 100,000	▼ 600,000	▼ 2,000,000 – 2,100,000
Miền Nam (7-9kg)	1,500,000 – 1,800,000	-	▼ 500,000 – 600,000	▼ 1,900,000 – 2,000,000
<i>Heo công ty loại xách tai 6-7kg (VND/con)</i>				
Miền Bắc	1,750,000 – 2,000,000	▼ 50,000	▼ 350,000 – 550,000	▼ 1,600,000 – 1,900,000
Miền Nam	1,700,000 – 2,000,000	▼ 100,000	▼ 400,000	▼ 1,600,000 – 1,900,000
<i>Heo công ty loại 20kg (VND/kg)</i>				
Miền Bắc	130,000	-	-	-
Miền Nam	115,000 – 125,000	▼ 3,000	▼ 30,000 – 35,000	▼ 105,000 – 115,000

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

1.1.2. Thương mại

1.1.2.1. Nhập khẩu (Tính tới ngày 03/08/2021, * số liệu sơ bộ)

Heo sống

- Theo số liệu sơ bộ, trong tháng 7/2021 đã có 588 con heo cái giống được nhập về Việt Nam, trong đó chủ yếu là heo dòng ông bà. Toàn bộ số heo này được nhập về các cảng khu vực miền Nam.

Bảng 3. Lượng heo cái giống nhập khẩu về Việt Nam theo chủng loại (ĐVT: Con)

Năm	2020	2021			
Loại con giống		Quý 1	Quý 2	Tháng 7	Tổng
Bố mẹ	35,594	5,196	2,800	-	7,996
Cụ kỵ	3,632	374	1,312	12	1,698
Ông bà	4,272		870	576	1,446
Tổng	43,498	5,570	4,982	588	11,140

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Thịt heo và phụ phẩm

- Theo số liệu sơ bộ, trong tuần từ 28/07-03/08, lượng thịt heo (mã hs 0203) nhập về Việt Nam đạt gần 2.9 nghìn tấn, tương đương với tuần trước. Tổng lượng thịt heo nhập về trong tháng 7 lên gần 15.2 nghìn tấn – giảm 14.6% so với tháng trước nhưng lại cao hơn 15.3% so với cùng kỳ năm 2020. Lũy kế từ đầu năm nay đến ngày 03/08, lượng thịt heo nhập về Việt Nam đạt gần 101.3 nghìn tấn, cao gấp 2.2 lần so với lũy kế cùng kỳ năm 2020.

- Ngoài phần thịt (mã 0203) thì lượng chân và phụ phẩm từ heo (mã 0206) về Việt Nam trong tháng 7/2021 đạt gần 15 nghìn tấn, cũng giảm 11.7% so với tháng trước, nhưng mức lũy kế từ đầu năm tới 03/08 tăng gấp 1.9 lần so với cùng kỳ năm 2020. Tính chung cả thịt và phụ phẩm từ heo, lượng về từ đầu năm đến 03/08 đạt gần 183.8 nghìn tấn, cao gấp gần 2 lần so với lũy kế cùng kỳ năm 2020.

Bảng 4. Lượng thịt và phụ phẩm từ heo nhập khẩu về Việt Nam theo tháng từ 1/2020-03/08/2021 (tấn)

Tháng	2020		2021	
	Thịt heo	Chân và phụ phẩm	Thịt heo	Chân và phụ phẩm
1	2,451.8	6,248.8	10,255.3	6,814.6
2	7,336.0	8,490.0	8,641.0	4,299.8
3	7,190.0	8,196.4	15,545.6	10,915.6
4	6,207.1	7,628.1	17,102.7	11,697.7
5	4,009.3	7,188.2	15,772.0	15,893.2
6	5,681.7	5,309.4	17,762.9	16,980.3
7	13,159.4	8,164.4	15,173.7	14,995.1
8	19,818.7	9,887.5	1,046.5	848.6
9	23,478.2	9,979.9	-	-
10	20,603.5	9,332.5	-	-

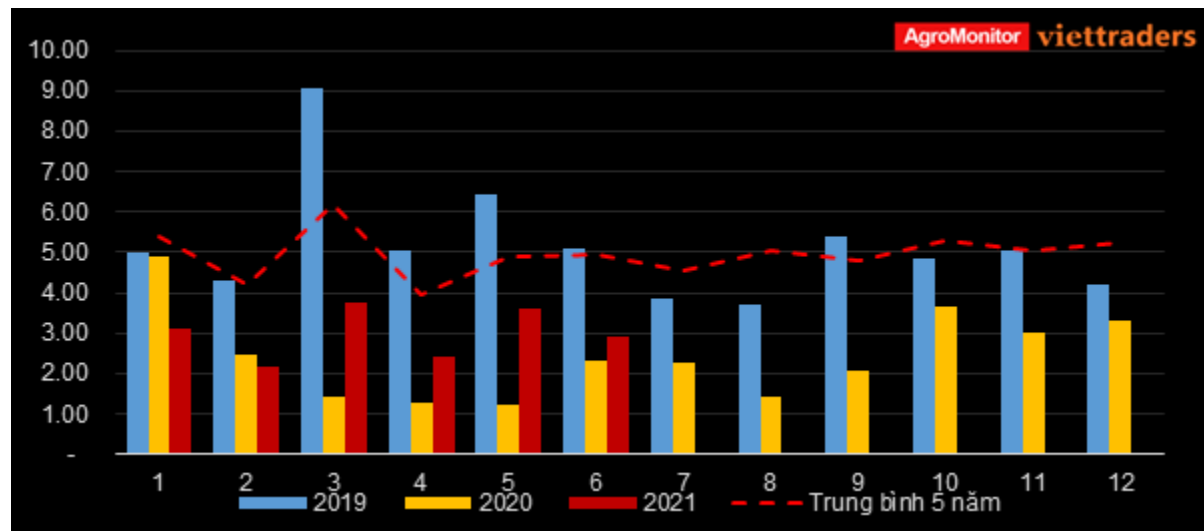
11	16,003.1	6,135.8	-	-
12	11,430.4	5,645.2	-	-
Tổng	137,369.3	92,206.2	101,299.8	82,469.2

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

1.1.2.2. Xuất khẩu

- Đối với xuất khẩu trong tháng 6/2021, giá trị xuất khẩu thịt heo đã qua giết mổ của Việt Nam sang các thị trường khác giảm tới 19% so với tháng trước, đạt gần 2.9 triệu USD (tương đương với mức giảm gần 0.7 triệu USD). Hồng Kông tiếp tục là thị trường nhập khẩu thịt heo đã qua giết mổ lớn nhất của Việt Nam trong tháng 6 với kim ngạch nhập khẩu chiếm tới hơn 99% thị phần. Lũy kế 6 tháng đầu năm 2021, kim ngạch xuất khẩu thịt heo đã qua giết mổ của Việt Nam ước tính đạt gần 18 triệu USD, tăng 32% so với lũy kế cùng kì năm trước tuy nhiên thấp hơn so với mức trung bình của 5 năm (2016-2020) tới 39%..

Hình 2. Kim ngạch xuất khẩu thịt heo đã qua giết mổ của Việt Nam năm 2019-6/2021 (triệu USD)



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

1.2. THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

1.2.1. Trung Quốc

Tại miền Nam Trung Quốc, lực mua heo của thị trường trong những ngày cuối tuần có nhiều hơn do lo ngại cơn bão Lupit đổ bộ sẽ khiến việc vận chuyển và tiêu thụ heo bị ảnh hưởng.

Sản xuất – Tiêu thụ

- Trong tuần, đã có 3 công ty/tập đoàn chăn nuôi lớn công bố lượng heo hơi xuất bán ra thị trường trong tháng 7, nhìn chung lượng heo cung ứng trên thị trường vẫn ở mức cao trong khi nhu cầu tiêu thụ vẫn khá yếu.

Dịch bệnh – Thiên tai

- Bộ NN Trung Quốc cho biết vào 30/07, đợt mưa lũ vừa qua tại Hà Nam và các khu vực lân cận đã khiến khoảng 15.000 trang trại bị ảnh hưởng, trong đó có 248.000 con heo bị chết, chỉ chiếm một phần rất nhỏ trên tổng số 431 triệu con của cả nước ở thời điểm hiện tại. Do vậy, nguồn cung heo Trung Quốc dự kiến sẽ không bị ảnh hưởng quá lớn bởi đợt mưa lũ lần này.

Thương mại

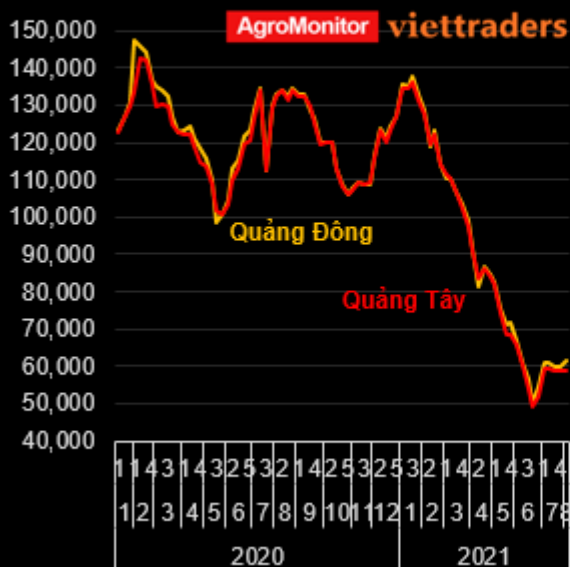
- Theo số liệu từ Bộ NN Mỹ, trong tuần kết thúc vào 29/07, nhu cầu thịt heo Mỹ của Trung Quốc tăng mạnh trở lại với trên 18.300 tấn được mua thêm cho năm 2021, đồng thời Mỹ xuất khẩu gần 4.900 tấn đi Trung Quốc, nâng tổng lượng thịt heo Trung Quốc mua của Mỹ từ đầu năm đạt gần 340.200 tấn, giảm mạnh 38% so với cùng kỳ năm 2020.

Diễn biến giá heo hơi

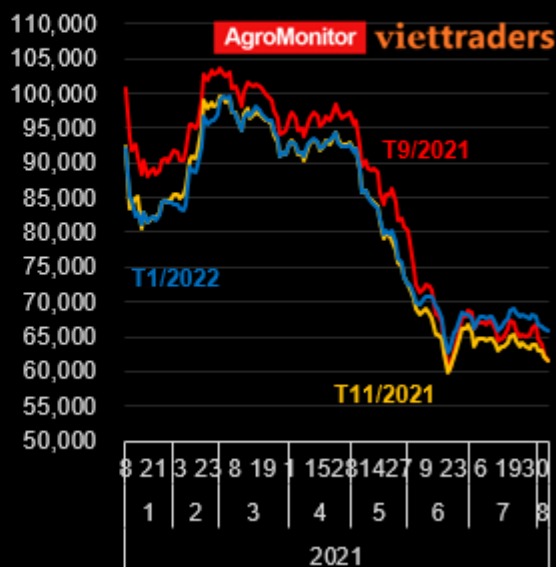
- Giá heo hơi Trung Quốc có xu hướng tăng lên kể từ cuối tuần trước cho tới đầu tuần này do người chăn nuôi có tâm lý giữ heo lại chờ giá lên khiến các cơ sở giết mổ khó thu mua heo hơn. Tuy nhiên trước thông tin dịch tả châu Phi cùng các dịch bệnh trên heo có nguy cơ bùng phát trở lại, các trại đẩy bán heo ra nhiều hơn trong khi sức tiêu thụ của thị trường khá chậm chạp với dịch Covid-19 có diễn biến phức tạp khiến giá heo hơi giảm trở lại kể từ đầu tuần. Nhìn chung, mặt bằng giá heo hơi bình quân tại Trung Quốc tuần này đạt 15.8 tệ/kg, tương đương trên 56,000 đồng/kg, nhích nhẹ so với bình quân tuần trước. Trong khi đó, tại miền Nam Trung Quốc, lực mua của thị trường có nhiều hơn do lo ngại cơn bão Lupit đổ bộ sẽ khiến việc vận chuyển và tiêu thụ heo bị ảnh hưởng, giá heo hơi trong ngày cận cuối tuần dao động từ 16.6-17.2 tệ/kg, tương đương 59-61,000 đồng/kg, tăng 1,000 đồng/kg so với cùng thời điểm tuần trước.

- Mặc dù nhu cầu tiêu thụ thịt heo tại Trung Quốc có xu hướng tăng lên khi các công ty chuẩn bị nguồn hàng cho dịp Tết trung thu nhưng do nguồn cung heo ra thị trường nhiều nên giá heo Trung Quốc hiện vẫn đang giao dịch thấp hơn 60% so với hồi đầu năm và cùng kỳ năm trước. Tại sàn giao dịch Đại Liên, giá heo hơi các kỳ hạn có xu hướng giảm trong tuần này, đặc biệt tại kỳ hạn tháng 9/2021 đã giảm tới gần 8% so với cuối tuần trước do thị trường không chắc chắn về nhu cầu tiêu thụ trong bối cảnh dịch Covid-19 có xu hướng lây lan thêm ở nhiều tỉnh thành của Trung Quốc.

Hình 3. Diễn biến giá heo hơi tại Quảng Đông và Quảng Tây năm 2020 - tuần 01/08/2021 (đồng/kg)



Hình 4. Diễn biến giá hợp đồng heo hơi các kỳ hạn tại sàn DCE – tính tới 05/08/2021(đồng/kg)



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Diễn biến giá heo con

- Giá heo con Trung Quốc bình quân tuần này giảm nhẹ xuống còn quanh 30 tệ/kg, tương đương 109,000 đồng/kg, ứng với mức quy đổi từ 700-800,000 đồng/con do nhu cầu vào đàn mới của các trại vẫn yếu khi lượng heo thịt tồn khá nhiều cộng với năng lực sản xuất của đàn nái ở mức tốt khiến nguồn cung heo con có nhiều hơn. Theo thống kê của một số công ty có kinh doanh mảng heo con, lượng heo con bán ra trong toàn bộ tháng 7 giảm mạnh tới trên 90% so với tháng trước cho thấy sức mua yếu của thị trường.

Bảng 5. Bảng giá giao dịch heo con tại Trung Quốc (tệ/kg ~ VND/kg, VND/con)

Khu vực	Tuần này	Biến động giá 1 tuần	Biến động giá 1 tháng	Biến động giá 1 năm	Quy đổi VND/kg	Quy đổi VND/con*
Vùng Đông Bắc	27.14	▼1.35	▼11.52	▼61.46	96,000	672,000
Miền Bắc	29.40	▼1.33	▼12.61	▼62.62	104,000	728,000
Miền Đông	31.70	▼1.34	▼12.96	▼62.51	113,000	791,000
Miền Trung	30.24	▼1.38	▼12.48	▼67.67	107,000	749,000
Miền Nam	35.25	▼1.29	▼12.59	▼64.01	125,000	875,000
Vùng Tây Nam	31.89	▼1.30	▼12.40	▼63.78	113,000	791,000
Vùng Tây Bắc	29.88	▼1.26	▼12.23	▼62.12	106,000	742,000
Giá trung bình cả nước	30.60	▼1.33	▼12.46	▼63.47	109,000	763,000

*Nguồn: AgroMonitor tổng hợp (Ghi chú: * ước tính với heo giống biểu 7kg/con)*

1.2.2. Thị trường heo các nước khác

Mỹ

Sản xuất

- Ước tính trong tuần kết thúc vào 31/07, sản lượng thịt heo tại Mỹ giảm nhẹ so với tuần trước do lượng heo đưa vào giết mổ giảm nhẹ, theo đó tổng lượng thịt heo Mỹ sản xuất trong năm 2021 tính tới ngày 31/07 đạt trên 7,2 triệu tấn, giảm nhẹ 0,6% so với lũy kế cùng kỳ năm 2020.

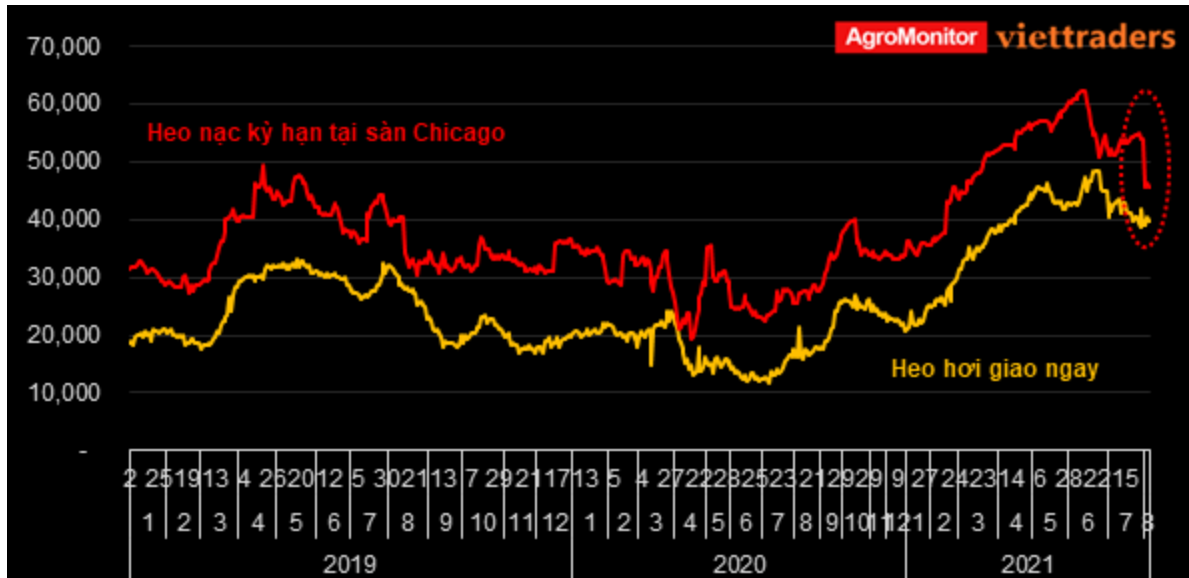
Thương mại

- Trong tuần kết thúc 29/07, lượng thịt heo Mỹ bán cho các thị trường tương đương so với tuần trước đó, đạt trên 38.800 tấn nhờ nhu cầu tăng mạnh trở lại từ Trung Quốc bù đắp cho lượng giảm đáng kể của Mexico khi nước này siết chặt hơn hoạt động nhập khẩu thịt heo nhằm hạn chế sự lây lan của dịch tả châu Phi. Tại kênh xuất khẩu, lượng thịt heo rời cảng Mỹ trong tuần kể trên giảm nhẹ 5% với 28.400 tấn, trong đó xuất khẩu sang Mexico chiếm 43%.

Diễn biến giá

- Chênh lệch giữa giá heo hơi giao ngay và heo nạc giao dịch các kỳ hạn tại sàn Chicago được thu hẹp kể từ đầu tuần này do sự chuyển đổi kỳ hạn khi lượng heo nạc kỳ hạn tháng 8/2021 trên sàn đã được chuẩn bị để vận chuyển tới các người mua. Đối với heo hơi giao ngay, giá giao dịch giảm khá mạnh vào cuối tuần trước do các cơ sở giết mổ hạ giá thu mua để có mức giá tốt hơn trong tháng 8. Bình quân tuần này, giá heo Mỹ giao ngay đạt 77.8 cent/pound, tương đương gần 40,000 đồng/kg, không biến động nhiều so với tuần trước đó.

Hình 5. Tương quan giữa giá heo hơi tại Mỹ và giá heo nạc giao kỳ hạn tại sàn Chicago (đồng/kg)



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Canada

Sản xuất – Thương mại

- Trong tuần kết thúc 24/07, lượng thịt heo sản xuất tại Canada ước đạt gần 43.200 tấn, giảm 8% so với tuần trước đó, đưa tổng lượng thịt heo Canada sản xuất trong năm 2021 tới ngày 24/07 đạt 1,27 triệu tấn do lượng đưa vào giết mổ giảm mạnh với gần 400 nghìn con. Cũng trong tuần kể trên, Canada nhập khẩu trên 4.000 tấn thịt heo chủ yếu từ Mỹ cùng một lượng nhỏ từ Đức, Mexico và một số nước khác.

EU và Vương quốc Anh

Sản xuất – Tiêu thụ

- Trong báo cáo Triển vọng ngành thịt – báo cáo mùa Hè 2021 của Ủy ban Châu Âu, sản lượng thịt heo của toàn khối EU-27 dự kiến tăng 1,7% trong năm 2021 do sự điều chỉnh tăng lên tại Bỉ, Pháp, Ba Lan, Đan Mạch ... bù đắp cho sụt giảm tới 3% tại Đức do ảnh hưởng bởi dịch tả châu Phi. Mức tiêu thụ thịt heo tại khối EU cũng được dự báo tăng lên 32,5 kg/người trong năm 2021.

- Tại Vương quốc Anh, trong báo cáo Triển vọng thịt heo tháng 7/2021, AHDB cho biết trong nửa đầu năm 2021 nước này đã đưa vào giết mổ 5,67 triệu con heo, tăng 7% so với cùng kỳ năm 2020, đồng thời mức dự báo cho cả năm 2021 được điều chỉnh tăng so với báo cáo trước đó, lên 11,37 triệu con. Về quy mô tổng đàn, lượng heo nái trong năm 2021 có thể sẽ giảm 2% và hiệu suất đàn nái cũng kém hơn so với 2020 do các cơ sở sản xuất dần rút lui khỏi thị trường sau khi gặp thua lỗ kể từ đầu năm nay.

Thái Lan

Thương mại

- Trong tuần cuối cùng của tháng 7, tiến độ xuất khẩu heo sống theo của Thái Lan theo con đường chính ngạch rất thấp, với chỉ từ 500-1.000 con/ngày sang thị trường Campuchia.

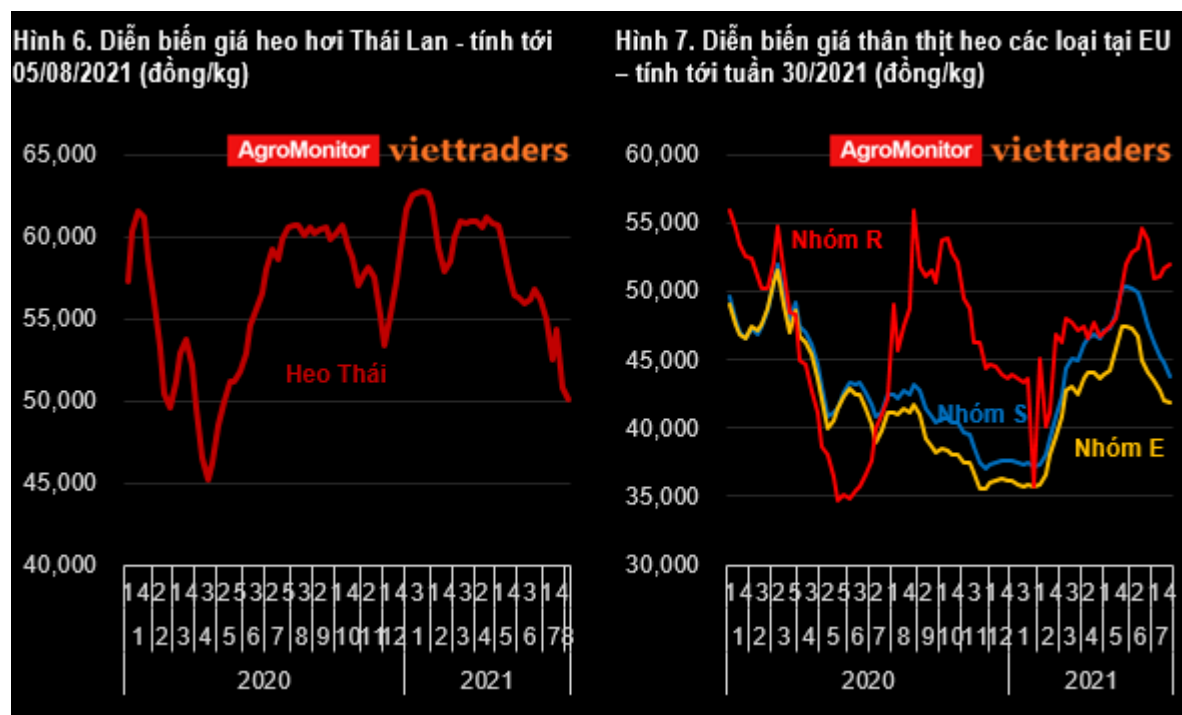
Bảng 6. Tiến độ xuất khẩu heo sống của Thái Lan (con/ngày)

Thị trường xuất khẩu	Tuần kết thúc ngày 24/07	Tuần kết thúc ngày 31/07	Thay đổi
Campuchia	1.000	500-1.000	▼500
Lào	300	-	▼300
Trung Quốc	500	-	▼500
Myanmar	300	-	▼300
Việt Nam	-	-	-

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Diễn biến giá heo hơi Thái Lan

- Tại Thái Lan, dưới tác động của dịch Covid-19 với ca nhiễm lên tới hàng chục nghìn người mỗi ngày, giá heo bình quân nước này trong tuần này giảm xuống còn quanh 70 Baht/kg, tương đương 50.000 đồng/kg khi nhu cầu tiêu thụ nội địa yếu ớt và xuất khẩu gần như đóng băng.



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

(Ghi chú: Thân thịt heo tại EU được chia loại theo độ nạc với loại S có độ nạc >60%; loại E độ nạc từ 55-60% và loại R có độ nạc từ 45-50%)

1.3. TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Chỉ tiêu	Diễn giải
Thị trường Việt Nam	
Giao dịch heo hơi	<p>+ Trong quyết định mới nhất cập nhật sáng 06/08, thành uỷ Hà Nội đã nhất trí kéo dài giãn cách xã hội theo chỉ thị 16 thêm 15 ngày nên tiêu thụ thịt heo tại Hà Nội vẫn tiếp tục trầm lắng trong nửa đầu tháng 8.</p> <p>+ Tại thị trường miền Bắc, tiêu thụ thịt heo sẽ tiếp tục có diễn biến trái chiều tùy vùng và tùy điều kiện dịch bệnh. Tuy nhiên, giá heo hơi toàn miền Bắc nhiều khả năng sẽ có xu hướng giảm lại khi nhu cầu tiêu thụ chậm lại cả ở những vùng ít dịch do người dân đã đẩy mạnh mua heo tích trữ trong vài ngày trở lại đây.</p> <p>+ Tại miền Trung, thương lái miền Bắc vẫn đang ưu tiên đóng heo nội vùng hoặc heo giá rẻ từ miền Nam đưa ra còn ít đóng heo từ khu vực Nam miền Trung khiến biểu heo của khu vực này có xu hướng to lên, khả năng sẽ khiến giá heo khu vực này ghi nhận mức giá đi xuống trong tuần tới.</p> <p>+ Tại miền Nam, việc heo biểu to từ miền Đông được đẩy bán đi miền Tây và bán ra Bắc trong hơn 1 tuần trở lại đây khiến biểu heo to tồn kho của một số công ty lớn giảm lại; cùng với đó, việc có thêm nhiều chợ truyền thống được mở cửa trở lại cũng giúp cho tiêu thụ thịt heo của TPHCM trôi hơn, nên nhiều khả năng giá heo khu vực này sẽ tạm thời không chịu áp lực giảm thêm trong ngắn hạn.</p>
Lưu chuyển heo Bắc-Trung-Nam	<p>- Heo biểu to của một số công ty lớn khu vực miền Nam giảm lại, đẩy giá heo biểu này lên xe bán ra Bắc có chiều hướng nhích tăng trong ngày cận cuối tuần qua, trong khi đó, triển vọng đi xuống của giá miền Bắc cùng với tình trạng heo từ miền Trung và miền Nam ra Bắc giai đoạn này bị hao nhiều do các trạm tắm heo dọc đường đóng cửa hàng loạt có thể khiến cho lưu chuyển heo Nam-Bắc chậm hơn trong thời gian tới.</p> <p>- Lực gom heo từ miền Đông sang miền Tây có thể vẫn khá ổn định trong ngắn hạn khi nhu cầu từ miền Tây vẫn khá tốt và chênh lệch giá vẫn đủ trang trải chi phí, hấp dẫn các lái đưa về tiêu thụ.</p>
Thị trường thế giới	
Giao dịch heo hơi	<p>+ Tại Trung Quốc</p> <p><i>Trong ngắn hạn:</i> Bước sang tuần đầu của tháng 8, trái với kỳ vọng trước đó của thị trường về nhu cầu sẽ được cải thiện hỗ trợ giá tăng trở lại, giá heo hơi thực tế lại có xu hướng giảm và đà giảm của giá heo có thể sẽ còn tiếp tục trong ngắn hạn do thiếu</p>

	<p>vắng các trợ lực hỗ trợ tiêu thụ cộng với dịch Covid-19 xuất hiện trở lại với diễn biến phức tạp nhiều khả năng sẽ làm gián đoạn hoạt động vận chuyển và tiêu thụ heo.</p> <p><i>Trong dài hạn:</i> Vào giai đoạn tháng 9/10, giá heo hơi được kỳ vọng sẽ tăng tốt do: (i) Học sinh/sinh viên đi học trở lại, tiêu thụ tại kênh bếp ăn tập thể sẽ tốt hơn; (ii) Nền nhiệt vào tháng 9 mát mẻ hơn thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng; (iii) Mùa lễ hội Trung thu diễn ra, tiêu thụ và tích trữ thịt heo nhiều khả năng cũng sẽ trôi hơn; (iv) Giai đoạn tháng 3/4 giá heo hơi sụt mạnh, nhiều trại đã loại bỏ bớt heo con nuôi mới khiến nguồn cung heo cho giai đoạn cuối năm giảm đáng kể.</p> <p>+ Tại Thái Lan, dịch bệnh Covid-19 vẫn liên tục thiết lập những con số kỷ lục buồn tại đất nước này và vẫn chưa có dấu hiệu đạt đỉnh dịch khiến nhu cầu tiêu thụ tại Thái Lan tới đây có thể sẽ tiếp tục bị ảnh hưởng, bên cạnh đó kênh xuất khẩu heo sống của Thái Lan gần như đóng băng kể từ cuối tháng 7 khiến heo tồn lại nhiều hơn, biểu heo theo đó to hơn kéo giá nhiều khả năng giảm thêm trong tháng 8.</p>
Giao dịch heo con của Trung Quốc	<p>- Số liệu công bố từ các doanh nghiệp chăn nuôi có kinh doanh mảng heo con cho thấy lượng heo con xuất bán tại Trung Quốc giai đoạn này giảm mạnh do nhu cầu vào đàn mới rất yếu trong bối cảnh giá heo hơi đã mất tới 60% giá trị so với hồi đầu năm, bên cạnh đó nguồn cung heo con cho các trại được dự kiến cũng sẽ tăng mạnh do đàn heo nái Trung Quốc hồi phục khá tốt cả về số lượng và chất lượng. Cán cân cung cầu mất cân bằng dự kiến sẽ khiến giá heo con giảm thêm.</p>
Nhập khẩu thịt heo của Trung Quốc	<p>- Nhu cầu với thịt heo nhập khẩu của Trung Quốc vẫn ở mức cao do giá thịt nhập khẩu vẫn khá hấp dẫn với người tiêu dùng, bên cạnh đó trong nửa cuối năm nguồn cung heo ra thị trường dự kiến không nhiều, thịt heo từ các nhà cung ứng trên thế giới vẫn có thể được đưa vào tiêu thụ tốt tại Trung Quốc trong giai đoạn cuối năm.</p>

B. THỊ TRƯỜNG TRÂU/BÒ

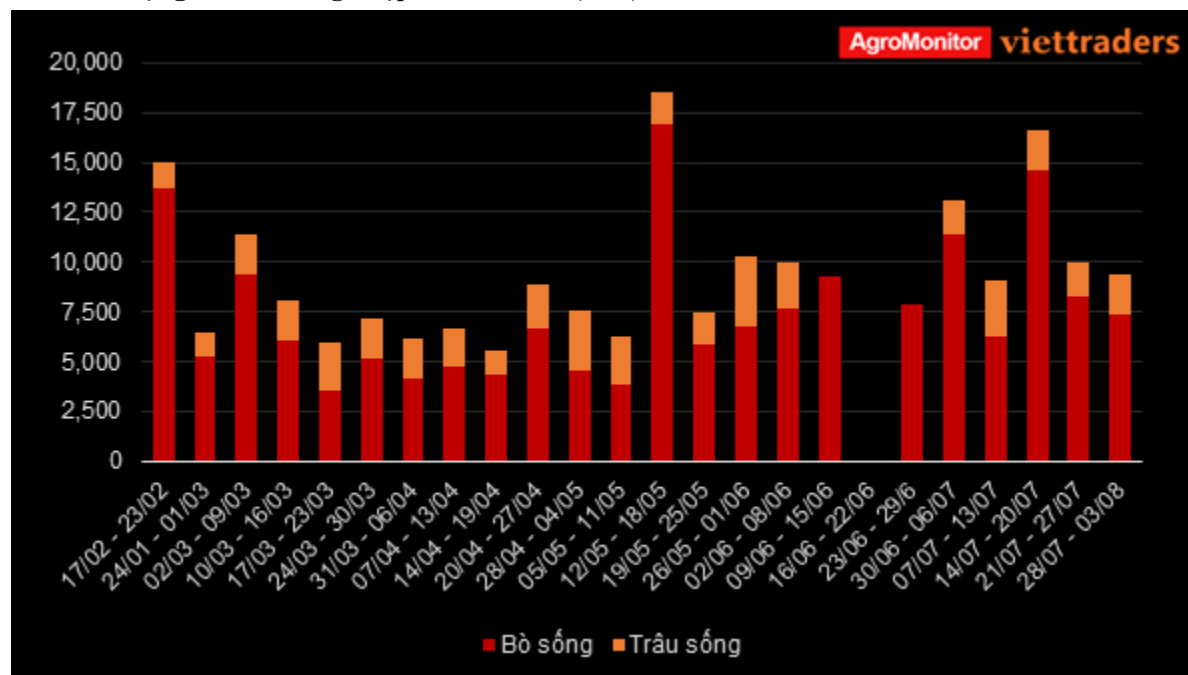
2.1. THƯƠNG MAI

2.1.1. Nhập khẩu trâu bò sống

- Theo số liệu thống kê sơ bộ, tổng giá trị nhập khẩu trâu/bò sống của Việt Nam trong tháng 7 đạt gần 61.9 triệu USD, tăng mạnh 32% so với tháng trước, đồng thời cao hơn cùng kỳ năm trước 15%. Riêng với bò sống, kim ngạch nhập khẩu về Việt Nam trong tháng 7 ước đạt trên 55.1 triệu USD và trong 3 ngày đầu tháng 8 ước đạt 4.7 triệu USD đưa tổng kim ngạch nhập khẩu bò sống của Việt Nam trong năm 2021 lũy kế tới ngày 03/08 đạt gần 299 triệu USD, giảm tới 29% so với cùng kỳ năm 2020

- Xét về lượng, trong tuần từ 28/07-03/08 lượng trâu/bò sống nhập khẩu về Việt Nam giảm nhẹ so với tuần trước với trên 9.400 con chủ yếu từ Thái Lan và Úc. Với thị trường Úc, có tới trên 4.800 con bò được nhập về Việt Nam trong tuần qua cảng cá Hạ Long (Quảng Ninh) và cảng Vũng Áng (Hà Tĩnh), đưa tổng lượng bò sống nhập khẩu từ Thái Lan trong năm 2021 lũy kế tới ngày 03/08 đạt gần 118.800 con, chiếm 43% thị phần.

Hình 8. Lượng trâu/bò sống nhập về theo tuần (Con)



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Bảng 7. Lượng trâu/bò sống nhập khẩu về Việt Nam từ 2020 – 03/08/2021 (Con)

Năm	Tháng	Lượng (con)	So với tháng trước (%)	Lũy kế trong năm (con)
2020	1	68,950	▼37.0	68,950
	2	43,743	▼36.6	112,693
	3	50,679	▲15.9	163,261
	4	42,394	▼16.3	205,655
	5	58,375	▲37.7	264,030
	6	64,358	▲10.2	328,388
	7	51,234	▼20.4	379,622
	8	30,650	▼40.2	410,272
	9	41,231	▲34.5	451,458
	10	44,881	▲8.9	496,339
	11	56,499	▲25.9	552,838
	12	47,787	▼15.4	600,625
2021	1	33,789	▼29.3	33,789
	2	45,506	▲34.7	79,295
	3	34,156	▼24.9	113,451

4	31,033	▼9.1	144,484
5	45,547	▲46.8	190,031
6	27,851	▼38.8	217,882
7*	52,051	▲86.9	269,933
1-3/8	6,201	-	276,134

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

2.1.2. Nhập khẩu thịt trâu/bò đã qua giết mổ

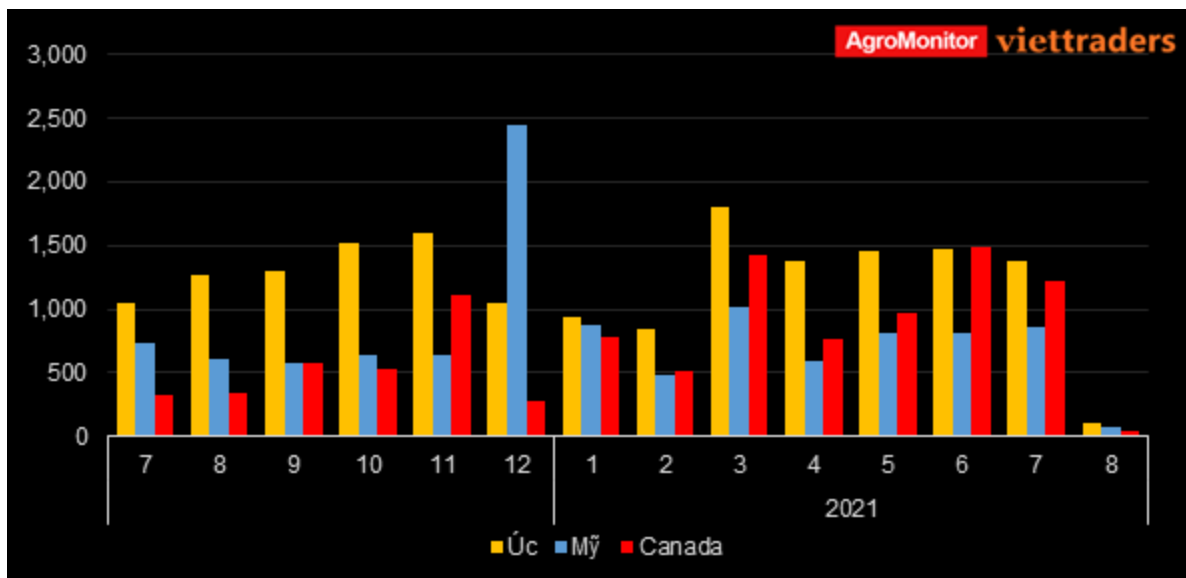
- Với thịt trâu/bò đã qua giết mổ, trong tuần 28/07-03/08/2021, lượng nhập khẩu về Việt Nam tiếp tục giảm tới 16% so với tuần trước, ước đạt gần 1,06 nghìn tấn, nâng tổng lượng thịt trâu/bò nhập về Việt Nam trong năm 2021 lũy kế tới ngày 03/08 đạt gần 91,150 tấn, tăng tới 64% so với cùng kỳ năm 2020, tương ứng với lượng tăng trên 35,600 tấn thịt.

Bảng 8. Lượng thịt trâu/bò nhập khẩu về Việt Nam từ 2019 – 03/08/2021 (Tấn)

Tháng	2020			2021		
	Thịt bò	Thịt trâu	Tổng	Thịt bò	Thịt trâu	Tổng
1	2,354.6	6,942.7	9,297.3	2,787.2	11,005.5	13,792.7
2	2,501.2	8,490.0	10,991.2	2,050.7	10,340.1	12,390.9
3	2,652.5	5,274.3	7,926.8	4,556.6	10,667.0	15,223.6
4	2,090.4	3,642.0	5,732.4	2,965.4	9,755.1	12,720.5
5	2,164.3	2,686.3	4,850.6	4,434.5	9,477.7	13,912.2
6	1,947.2	4,694.3	6,641.5	4,255.1	9,536.3	13,791.4
7	2,388.0	6,559.2	8,947.2	3,863.3	5,037.5	8,900.8
8	2,382.1	9,622.1	12,214.0	246.7	170.5	417.2
9	2,664.2	9,389.9	12,054.1	-	-	-
10	3,201.7	6,364.7	9,566.5	-	-	-
11	3,492.4	5,180.5	8,672.8	-	-	-
12	4,095.6	5,673.5	9,769.1	-	-	-
Tổng	31,934.1	74,519.5	106,453.6	25,159.6	65,989.8	91,149.3

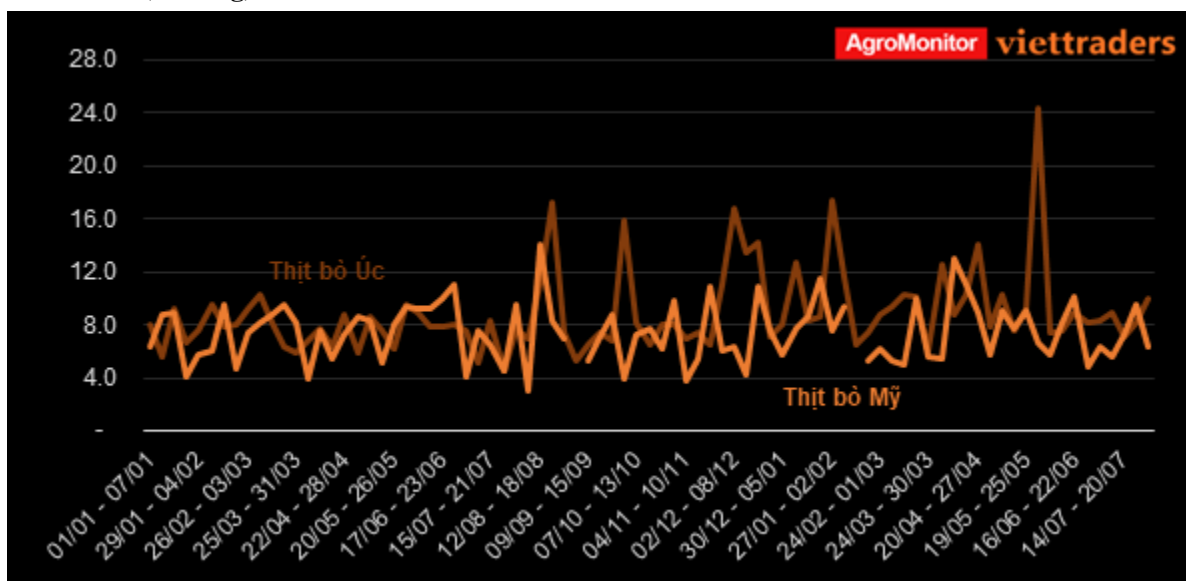
Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Hình 9. Lượng thịt bò nhập khẩu về Việt Nam từ một số thị trường giai đoạn T7/2020-T8/2021 (Tấn)



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Hình 10. Diễn biến giá nhập khẩu Thịt bò Úc và Thịt bò Mỹ về Việt Nam theo tuần tính đến ngày 03/08/2021 (USD/kg)

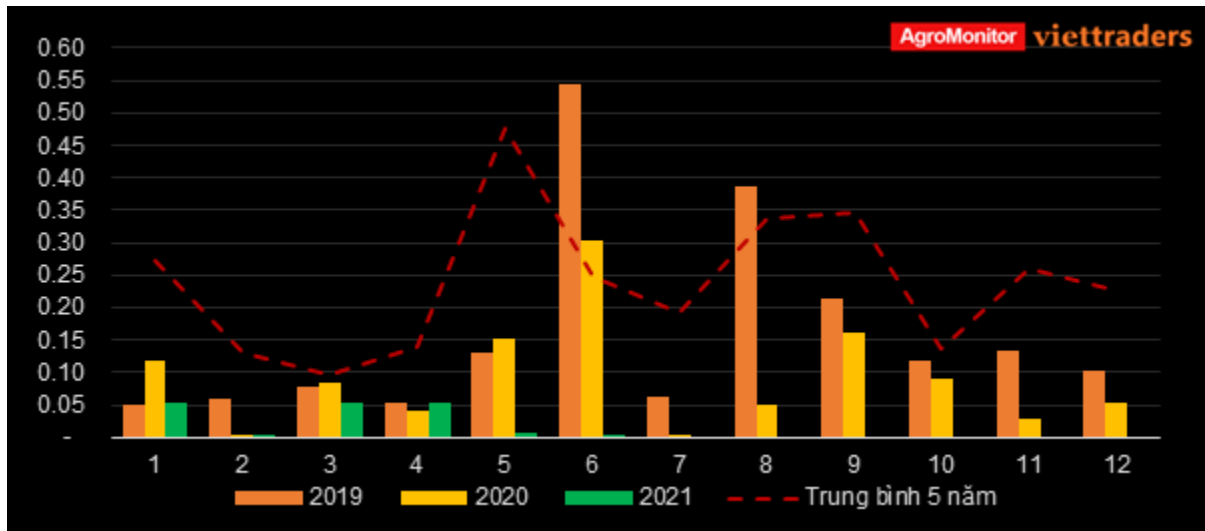


Nguồn: AgroMonitor tổng hợp (Ghi chú: số liệu lấy theo ĐKGH là CIF)

2.1.3. Xuất khẩu thịt trâu/bò

- Theo số liệu thống kê, trong tháng 6/2021 lượng thịt trâu/bò của Việt Nam xuất khẩu giảm mạnh kéo theo giá trị xuất khẩu thịt trâu/bò đã qua giết mổ của Việt Nam trong tháng vẫn ở mức thấp với khoảng gần 2.5 nghìn USD, giảm tới 59% so với tháng trước. Trong tháng, Cam-pu-chia không nhập khẩu thịt trâu/bò đã qua giết mổ của Việt Nam, do đó tới 95% kim ngạch đến từ hoạt động xuất khẩu sang Vương quốc Anh với khoảng 2.3 nghìn USD.

Hình 11. Kim ngạch xuất khẩu thịt trâu/bò đã qua giết mổ của Việt Nam năm 2019-6/2021 (triệu USD)



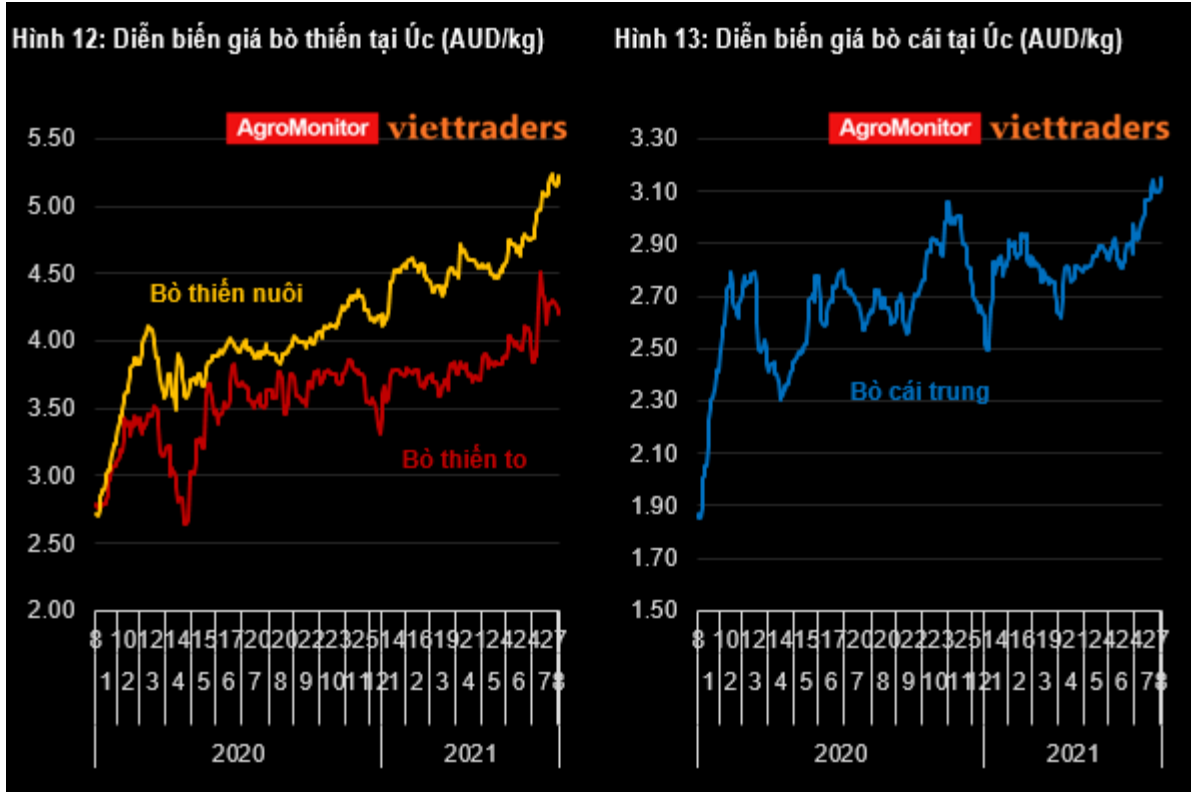
Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

2.2. THI TRƯỜNG THẾ GIỚI

2.2.1. Úc

Diễn biến giá

- Trong tuần qua, giá bò thiến to tại Úc có xu hướng giảm do các trại tiếp tục đẩy mạnh bán loại bò này ra thị trường để lấy chỗ trống nuôi mới những con bò sinh sản phục vụ cho nhu cầu tái thiết đàn bò của Úc trong nửa cuối năm. Trong khi đó, nguồn cung bò thiến nuôi vỗ béo và bò cái trung cho các lò mổ vẫn hơn đáng kể do các trại có xu hướng giữ lại nhiều hơn khiến giá có phần nhích nhẹ.



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

(Ghi chú: Bò thiến to: 500-600kg; Bò thiến trung: 330-400kg; Bò cái trung: 400-520kg)

Chuyển động thị trường

- Đối với hoạt động xuất khẩu trâu/bò sống, trong nửa đầu năm 2021, Úc đã cung ứng trên 438.700 con trâu/bò các loại sang các thị trường qua đường thủy và đường hàng không, giảm 26% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó Indonesia dẫn đầu trong nhập khẩu trâu/bò từ Úc với 231.400 con, chiếm 53% thị phần.

- Trong tháng 7/2021, Úc đã xuất khẩu gần 81.200 tấn thịt bò và thịt bê các loại sang các thị trường, nhiều hơn tháng trước trên 10% tuy nhiên mức này vẫn thấp hơn cùng kỳ năm trước tới 7.600 tấn. Như vậy, trong 7 tháng đầu năm 2021, tổng lượng thịt bò và thịt bê Úc xuất khẩu đạt trên 500.000 tấn, giảm mạnh 22% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó lượng xuất khẩu sang các nước châu Á vẫn chiếm phần lớn với trên 78% thị phần.

Bảng 9. Lượng thịt bò Úc xuất khẩu sang các thị trường trong năm 2021 (tấn)

Khu vực xuất khẩu	Quý 1	Quý 2	Tháng 7	Lũy kế 01/01 – 31/07/2021
Châu Á (trừ Nhật Bản và Hàn Quốc)	70,319.6	73,120.8	24,871.2	168,311.5
Nhật Bản	50,549.1	61,341.0	24,199.2	136,089.4
Hàn Quốc	36,212.6	39,968.4	14,006.2	90,187.2

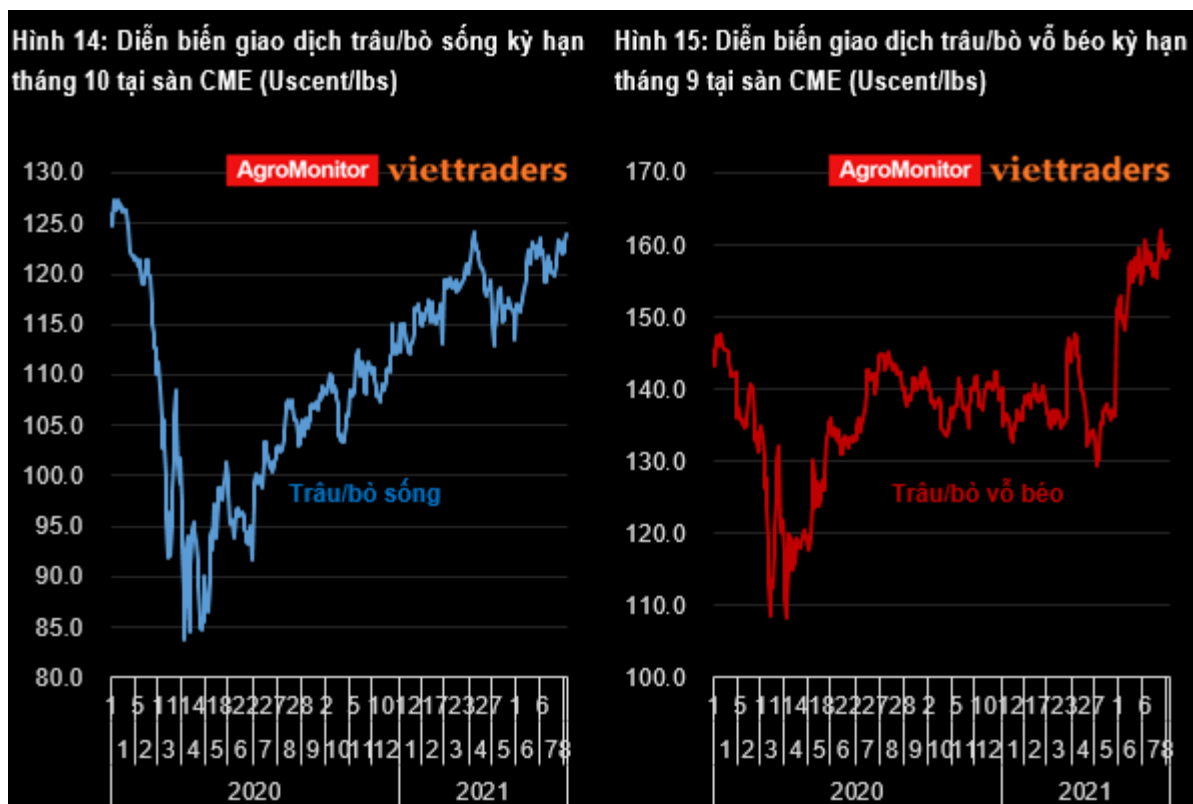
Mỹ	29,520.6	35,712.0	13,891.8	79,124.4
EU	2,093.3	1,834.8	711.0	4,639.1
Canada	1,218.3	1,606.9	440.2	3,265.4
Khác	9,904.8	8,968.7	3,051.0	21,924.5
Tổng	199,859.2	222,552.3	81,170.6	503,582.1

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

2.2.2. Mỹ

Diễn biến giá

- Trong tuần, trước triển vọng nguồn cung trâu/bò thắt chặt hơn trong giai đoạn cuối năm, giá hợp đồng trâu/bò hơi và trâu/bò vỗ béo đều đã thiết lập những mức cao mới dù có sự giảm nhẹ vào cuối tuần trước do lực bán chốt lời của các nhà đầu cơ vào giai đoạn cuối tháng



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Chuyển động thị trường

- Trong tuần kết thúc 29/07, lượng thịt bò Mỹ bán cho các thị trường giảm mạnh 33% so với tuần trước đó với 15.000 tấn do nhu cầu thịt bò của các nước châu Á như Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc đều giảm mạnh.

Tuy nhiên hoạt động xuất khẩu thịt bò trong tuần kể trên tăng nhẹ 6% lên 20.400 tấn, trong đó lượng xuất khẩu sang Hàn Quốc là 6.800 tấn, Nhật Bản và Hàn Quốc mỗi nước lần lượt 4.600 tấn và 3.600 tấn.

- Trong tuần kết thúc 22/07, lượng thịt bò Mỹ bán cho các thị trường đạt 22.500 tấn, giảm 11% so với tuần trước với lượng bán chủ yếu cho các quốc gia châu Á: Hàn Quốc (8.200 tấn), Nhật Bản (6.100 tấn) và Trung Quốc (4.500 tấn). Hoạt động xuất khẩu thịt bò cũng giảm tương ứng 11% trong tuần kể trên với 19.100 tấn, trong đó lượng xuất khẩu sang Mexico là 1.500 tấn và trên 80% số lô hàng còn lại có điểm đến là Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc.

C. PHỤ LỤC

1. Thị trường Heo hơi

Bảng 10. Lượng heo đưa vào giết mổ trong ngày tại Mỹ (ĐVT: nghìn con)

Ngày	Dự báo	Thực tế giết mổ trong ngày	Lũy kế tuần	Lũy kế cùng thời điểm tuần trước	Lũy kế cùng kì năm trước
02/08/2021	414	408	408*	463	426
03/08/2021	475	469	877*	937	891
04/08/2021	472	472	1.349	1.402	1.369
05/08/2021	468	-	1.817	1.876	1.849

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp (Ghi chú: * số liệu điều chỉnh)

Bảng 11. Lượng nhập khẩu thịt heo đã qua giết mổ theo cảng/cửa khẩu thuộc các miền năm 2020-03/08/2021 (tấn)

Năm	2020	2021			
		Quý 1	Quý 2	Quý 3	Tổng
Vùng miền					
Miền Bắc	44,051.6	16,039.1	18,550.7	4,046.0	38,635.8
Miền Trung	4,610.4	549.5	1,261.5	651.2	2,462.2
Miền Nam	90,606.2	17,853.3	30,825.5	11,523.0	60,201.8
Tổng	139,268.2	34,442.0	50,637.6	16,220.2	101,299.8

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Bảng 12. Top 5 doanh nghiệp nhập khẩu thịt heo lớn nhất về Việt Nam trong tháng 7/2021 (đvt: tấn; %)

Doanh nghiệp	Lượng (tấn)	Tỷ trọng (%)
CT TNHH MTV XNK TP Hạ Long	1,942.3	12.8
CT TNHH TM - DV Nhiều Lộc	1,427.7	9.4
CT TNHH SX TM TP Tài Lộc	1,157.1	7.6
CT CP TP Thiên Vương	686.6	4.5

CT TNHH TM Quốc Tế Phúc Trường Phát	638.5	4.2
Khác	9,322	61.4
Tổng	15,173.7	100.0

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

2. Thị trường Trâu/bò

Bảng 13. Lượng trâu/bò sống nhập về theo thị trường (ĐVT: Con)

Năm	Tháng	Úc	Lào	Thái Lan	Mỹ	Tổng
2020	1	41,727	154	25,485	1,584	68,950
	2	25,517		16,842	1,384	43,743
	3	29,845		20,834		50,679
	4	21,827		20,567		42,394
	5	21,276		34,840	1,656	58,375
	6	32,208		32,150		64,358
	7	23,048		28,186		51,234
	8	9,464		21,186		30,650
	9	20,649		20,582		41,231
	10	24,544	26	20,311		44,881
	11	35,622		20,877		56,499
	12	24,227		23,560		47,787
	Tổng	300,947	272	294,782	4,624	600,625
2021	1	11,428		20,057	1,854	33,789
	2	25,772		19,734		45,506
	3	5,416		26,585	2,155	34,156
	4	3,156		27,877		31,033
	5	22,351		23,196		45,547
	6	22,455		5,396		27,851
	7*	23,354	37	28,660		52,051
	1-3/8	4,818		1,383		6,201
		Tổng	118,750	37	153,338	4,009

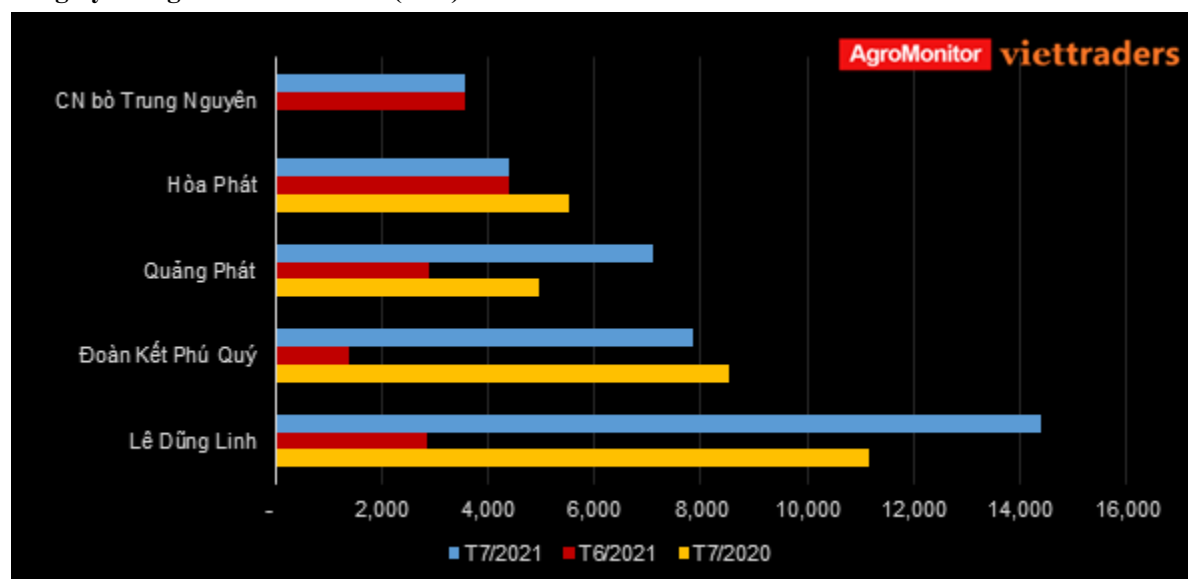
Nguồn: AgroMonitor tổng hợp (Ghi chú: * số liệu sơ bộ)

Bảng 14. Lượng trâu/bò sống nhập về qua cảng/cửa khẩu thuộc các miền theo tuần (Tấn)

Chủng loại	Khu vực	07/07 – 13/07	14/07 – 20/07	21/07 – 27/07	28/07 – 03/08
Bò sống	Miền Bắc	-	2,685	2,902	1,755
	Miền Trung	6,222	8,282	5,359	-
	Miền Nam	-	3,642	-	5,602
Trâu sống	Miền Trung	2,865	2,018	1,757	2,056
	Tổng	9,087	16,627	10,018	9,413

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Hình 16. Top 5 doanh nghiệp nhập khẩu trâu/bò sống về Việt Nam sơ bộ trong tháng 7/2021 so sánh với cùng kỳ tháng 6/2021 và 7/2020 (Con)



Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Bảng 15. Lượng thịt trâu/bò nhập về qua cảng/cửa khẩu thuộc các miền theo tuần (Tấn)

Chủng loại	Khu vực	07/07 – 13/07	14/07 – 20/07	21/07 – 27/07	28/07 – 03/08
Thịt bò	Miền Bắc	439.2	410.7	279.1	267.5
	Miền Trung	-	-	-	-
	Miền Nam	304.9	509.2	405.6	241.9
Thịt trâu	Miền Bắc	470.6	268.3	104.5	267.1
	Miền Trung	-	28.5	-	28.0
	Miền Nam	1,205.5	552.0	431.6	253.3
Tổng		2,420.2	1,768.7	1,257.8	1,057.8

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

Bảng 16. Top 5 doanh nghiệp nhập khẩu thịt trâu/bò về Việt Nam sơ bộ trong tháng 7/2021 (tấn)

STT	Doanh nghiệp	Tổng lượng (tấn)	TT so với cùng kỳ tháng trước (%)	Lượng thịt bò (tấn)	Lượng thịt trâu (tấn)
1	CT CP XNK Thiên Á	710.3	▼2.9	710.3	-
2	CT TNHH TP Sạch TM T & P	545.3	▲18.5	545.3	-
3	CT CP TM - DV Công Vàng	409.7	▲14.8	409.7	-
4	CT TNHH KD TM Việt Lê	380.5	▼67.4	-	380.5
5	CT CP Nam Thái Sơn	344.4	▼26.0	-	344.4
	Khác	6,510.7	▼304.7	2,198.0	4,312.7
	Tổng	8,900.8	▼35.5	3,863.3	5,037.5

Nguồn: AgroMonitor tổng hợp

